

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**
Bản án số: 44/2020/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2020
V/v Ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Đỗ Văn Thanh
 2. Bà Phạm Thị Hiền
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2020/TLST- HNGĐ ngày 14/01/2020 về “*Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02/6/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2020/QĐST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Thanh P, sinh năm: 1988. (có mặt)
Địa chỉ: Tổ 15, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1989. (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 8, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Thanh P trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn N tự nguyện kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường M, thị xã P) vào ngày 20/7/2016. Vợ chồng sống hạnh phúc đến giữa năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do quan điểm cách sống, cách làm ăn có nhiều trái ngược. Ông N không có trách nhiệm với gia đình không đi làm, tụ tập bạn bè chơi bời, cờ bạc, đá gà, câu cá. Bà khuyên nhủ nhiều nhưng ông N không thay đổi.

Đến tháng 11/2018, bà dọn ra ngoài sống, ông N có liên lạc khuyên bà quay về nhưng vì bà thấy ông N không thay đổi nên bà không đồng ý.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên xin tòa

án giải quyết cho bà được ly hôn với ông N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã mời nhiều lần nhưng ông Nguyễn Văn N không đến tòa làm việc, không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét có đủ căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

^[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Thanh P khởi kiện ông Nguyễn Văn N, có hộ khẩu thường trú khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc yêu cầu ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Văn N mặc dù được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

^[2] Về nội dung:

Bà Trần Thị Thanh P và ông Nguyễn Văn N tự nguyện kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường M, thị xã P) vào ngày 20/7/2016, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng do quan điểm, cách sống, cách sinh hoạt có nhiều trái ngược, không tôn trọng lẫn nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Theo bà P, ông N không có trách nhiệm với gia đình không đi làm, thường xuyên tụ tập bạn bè chơi bời, cờ bạc, đá gà, câu cá. Bà khuyên nhủ nhiều nhưng ông N không thay đổi. Tháng 11/2018, bà dọn ra ngoài sống, ông N có liên lạc khuyên bà quay về, ông N không thay đổi. Nay bà xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án cho bà được ly hôn với ông P.

Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cho ông N biết nhưng ông N không có ý kiến phản hồi, tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông N không đến làm việc điều

này thể hiện việc ông N không những không có mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng mà còn không tôn trọng cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những nhận định trên xét thấy có đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân của ông N và bà P mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài. Nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà P.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

^[3] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh P. Bà Trần Thị Thanh P được ly hôn với ông Nguyễn Văn N.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Thanh P phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004308 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Bà P đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc tổng đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- UBND p. M, P, BR-VT
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thảo Nguyên

